

Kính gửi: Các đơn vị trường học trên toàn huyện.

Thực hiện Công văn số 1721/SGDDĐT-GDTrH, ngày 28/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục năm học 2021 - 2022, Phòng GDĐT hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Bộ GDĐT và UBND tỉnh Lâm Đồng gồm: Đề án Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021-2026 và định hướng đến năm 2030; Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 11/8/2017 của UBND huyện Di Linh về việc Triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn huyện Di Linh.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; góp phần duy trì các hoạt động dạy-học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2021-2022 trước những diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

3. Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số ở tất cả các cơ sở giáo dục. Tổ chức hiệu quả việc quản lý, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu; kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu giữa các đơn vị, trong ngành giáo dục; chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo và kiểm tra.

4. Tăng cường các nguồn lực xã hội hóa, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường, góp phần hoàn thành kế hoạch năm học trong điều kiện dịch COVID-19 còn phức tạp, trong đó hướng dẫn các cơ sở giáo dục lưu ý triển khai một số nội dung sau:

- Tổ chức lựa chọn giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện, để sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường do dịch COVID-19; khai thác tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) mang lại, giúp học sinh học chủ động hơn và giảm tác động khi đường truyền Internet quá tải.

- Tạo điều kiện cho giáo viên, cán bộ quản lý tham gia tập huấn các lớp giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đặc biệt đối với học sinh tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng. (Lưu ý: khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý trên tinh thần tự bồi dưỡng và theo hình thức trực tuyến)

- Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến hướng dẫn giáo viên triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá thường xuyên và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Tăng cường xây dựng nguồn học liệu số dùng chung, đảm bảo chất lượng, hỗ trợ kịp thời cho hoạt động dạy và học trực tuyến.

- Khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành giáo dục do Bộ GDĐT phát động (Phòng Giáo dục và Đào tạo đã có hướng dẫn tại văn bản số:189/PGDĐT ngày 01/10/2021); huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường.

- Đối với 23 đơn vị trường học đã mua sắm phần mềm soạn giảng trực tuyến, mỗi năm học mỗi bộ môn phải đóng góp ít nhất 01 đến 02 bài giảng e-learning vào nguồn tài nguyên dùng chung để bước đầu xây dựng nguồn học liệu số tại hệ thống Website của Phòng GDĐT (Hiệu trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm nội dung bài giảng sau đó đồng bộ lên hệ thống website Phòng Giáo

dục để làm tài liệu tham khảo chung toàn ngành) đồng thời các đơn vị hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ website Sở GDĐT, Bộ GDĐT.

- Tăng cường việc tuyên truyền gương điển hình tiên tiến, các hình ảnh hoạt động giáo dục; mỗi đơn vị trường học có website là thành viên của hệ thống website Phòng Giáo dục và Đào tạo Di Linh, mỗi tháng phải có ít nhất 01 bài viết đồng bộ lên hệ thống website ngành (Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về nội dung của bài viết trước khi đồng bộ).

- Xây dựng, triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp, tích hợp các chức năng của các Hệ thống quản lý học tập trực tuyến, hệ thống quản lý nội dung học tập với phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp; kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ cao trong mỗi nhà trường, trên mỗi địa bàn.

b) Khuyến khích các đơn vị trường học có điều kiện phù hợp như: THCS Liên Đàm, THCS Đình Lạc, THCS Gia Hiệp, THCS Lê Lợi.v.v... thành lập các nhóm, câu lạc bộ hoặc đội tuyển học sinh giỏi tin học duy trì và phát huy các dự án tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật, tin học trẻ trên nền tảng Arduino đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai dạy học tin học MOS, lập trình micro:bit, lập trình Scratch, AI (trí tuệ nhân tạo) để tiếp cận chuẩn tin học quốc tế và đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0.

c) Khuyến khích triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của mỗi nhà trường.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

a) Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và hướng đến là người học; phần mềm quản trị nhà trường phải đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Sở GDĐT và kết nối trao đổi liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

b) Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, tích hợp hoặc triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành giáo dục; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh

với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị thông minh và website giáo dục.

c) Tiếp tục cập nhật, khai thác, hoàn thiện cơ sở dữ liệu và triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn và vnEdu.vn) đảm bảo phục vụ tất cả cơ quan quản lý giáo dục, bao gồm cơ sở dữ liệu về: mạng lưới trường, lớp học, người học (kết quả của quá trình học tập, rèn luyện; hồ sơ sức khỏe); đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và nhà giáo, cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính - đầu tư, nước sạch, nhà vệ sinh trường học, công tác y tế trường học; kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ các cơ sở giáo dục, phòng GDĐT đến Sở GDĐT phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục.

d) Đẩy mạnh triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4: xét tuyển học sinh đầu cấp; chuyển trường đối với học sinh THCS, hỗ trợ kinh phí học tập, chỉnh sửa văn bằng chứng chỉ...v.v.; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt; tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử @dilinh.edu.vn, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ sở giáo dục với các cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương và Sở GDĐT.

đ) Tăng cường ứng dụng CNTT để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt là đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn; tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến giữa Sở GDĐT, Phòng GDĐT với các cơ sở giáo dục.

e) Triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; triển khai hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>); triển khai ứng dụng An toàn COVID-19 (antoancovid.vn) tới 100% cơ sở giáo dục ngay từ đầu năm học, giúp công khai thông tin và chuẩn bị tốt điều kiện đảm bảo an toàn dịch bệnh trong nhà trường.

f) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua Internet theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

a) Các đơn vị tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, phổ thông (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Phòng GDĐT, Sở GDĐT nếu có.

b) Các đơn vị tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và hệ thống vnEdu theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Để đảm bảo chất lượng thông tin và báo cáo tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn, các đơn vị cần lưu ý:

- Rà soát kỹ và nhập đầy đủ thông tin về: trường học có sử dụng máy tính, có Internet cho dạy học, có điện, có nguồn nước sạch, có nước uống; về học sinh: năm sinh, tình trạng lên lớp, lưu ban, bỏ học; về đội ngũ: năm sinh, trình độ được đào tạo, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm,.. (chú ý: đây là thông tin hay bị thiếu sót).

- Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi gửi báo cáo (như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số hiệu trưởng, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục của tỉnh/thành phố, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học, số liệu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục,...).

- Hiệu trưởng các đơn vị trường học chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu mà đơn vị mình cung cấp, khi có sai sót đề nghị liên hệ với các bộ phận phụ trách để kịp thời chỉnh sửa.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành giáo dục

a) Rà soát, tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, các lớp tập huấn phù hợp một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm

cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

- Bồi dưỡng kỹ năng cần thiết việc bảo mật dữ liệu; phòng, chống việc bị đánh cắp hoặc bị phát tán dữ liệu của đơn vị.

b) Khuyến khích tinh thần tự học nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành giáo dục ở tất cả các đơn vị trường học.

c) Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

5. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT

a) Rà soát, xây dựng có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp bảo dưỡng trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

c) Xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ tại nhà trường; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; phối hợp với các nhà mạng trên địa bàn để có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet cho học sinh, giáo viên và nhà trường sử dụng dạy học trực tuyến. (như: giảm giá dịch vụ 3G, 4G hay cấp sim sinh viên, học sinh..v..v..)

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Tiếp tục kiện toàn bộ phận phụ trách CNTT (nếu có thay đổi), chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

Phân công 01 lãnh đạo nhà trường phụ trách và 01 viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục tại đơn vị.

2. Quản lý hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu giáo dục, tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng (giao trách nhiệm các Tổ chuyên môn rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần trên CDSL Ngành và trên hệ thống vnEdu); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về luật an ninh mạng và vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động Giáo dục đào tạo tại đơn vị.

4. Đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

5. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung của hướng dẫn này, các đơn vị thực hiện như sau:

1. Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ, triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2021-2022.

2. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số sau khi kết thúc học kỳ 1 và gửi về Phòng GDĐT trước ngày 21/01/2022.

3. Tổ chức đánh giá, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2021-2022; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và tự chấm điểm tiêu chí thi đua năm học và gửi Phòng GDĐT trước ngày 04/6/2022.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021-2022, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị gửi ý kiến về mail cntt@dilinh.edu.vn hoặc liên hệ qua số điện thoại 0978393423 gặp Thầy Võ Minh Hưng để được hướng dẫn, giải quyết.

Lưu ý: Phòng GDĐT gửi kèm theo Phụ lục danh sách các văn bản liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục để các đơn vị nghiên cứu và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GDĐT; (để b/c)
- Website phòng;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Phước Bảo Cường

PHỤ LỤC
MỘT SỐ VĂN BẢN LIÊN QUAN VỀ TRIỂN KHAI
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2021-2022

*(Ban hành kèm theo Công văn số: 223 /PGDDĐT-GDTrH ngày 08/10/2021
của Phòng Giáo dục và Đào tạo)*

1. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;
2. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
3. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;
4. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Trong đó Chính phủ giao Bộ GDĐT rà soát, làm rõ nội dung quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ giáo dục; đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực GDĐT;
5. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
6. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trong đó GDĐT là 1/8 lĩnh vực ưu tiên, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành nói chung và Bộ GDĐT nói riêng xây dựng kế hoạch chuyển đổi số;
7. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
8. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025", trong đó có định hướng đến năm 2025, tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai;
9. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng;
10. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục;

11. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

12. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

13. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục;

14. Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

15. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

16. Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Hệ thống chỉ tiêu thông kê ngành giáo dục;

17. Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chế độ báo cáo thông kê ngành giáo dục.

18. Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về kết nối và dữ liệu phục vụ trao đổi dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông;

19. Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.

20. Văn bản số 1829/SGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2020 của Sở GDĐT v/v triển khai sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên hệ thống phần mềm vnEdu đối với cấp Tiểu học, THCS và THPT từ năm học 2020 – 2021.